

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 3-GIA LAI  
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2026/HNGĐ-ST.

Ngày 21-4-2026.

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lộc;

2. Bà Huỳnh Thị Tuyết Mai.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Hữu Xuân Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 352/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025, về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị Thúy H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn V, xã B, tỉnh Gia Lai.

2. **Bị đơn:** Anh Nguyễn Xuân H1, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn G, xã B, tỉnh Gia Lai.

(Các bên đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- **Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/11/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị Thúy H trình bày:**

+ Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Xuân H1 tự nguyện tìm hiểu, được gia đình hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới, đi đến kết hôn

và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (nay là UBND xã B, tỉnh Gia Lai) vào ngày 08/10/2014.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng tháng 3/2024 thì phát sinh mâu thuẫn nhưng được gia đình hai bên động viên hoà giải, đến tháng 9/2025 vợ chồng tiếp tục phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng là do bất đồng quan điểm trong công việc, cuộc sống và vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2025 cho đến nay. Chị Bùi Thị Thúy H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng trầm trọng kéo dài nhưng không có biện pháp để hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Xuân H1.

+ Về con chung: Có 03 người con chung là Nguyễn Xuân H2, sinh ngày 10/02/2015; Nguyễn Gia H3, sinh ngày 04/7/2016 và Nguyễn Vũ Hoàng B, sinh ngày 09/10/2023. Ly hôn, giao 03 người con chung là Nguyễn Xuân H2, Nguyễn Gia H3 và Nguyễn Vũ Hoàng B cho anh Nguyễn Xuân H1 được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

**- Tại Biên bản lấy lời khai ngày 03/4/2026 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Xuân H1 trình bày:**

+ Về hôn nhân: Về thời gian, điều kiện kết hôn, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn của vợ chồng, anh Nguyễn Xuân H1 thống nhất như lời trình bày của nguyên đơn chị Bùi Thị Thúy H.

Anh Nguyễn Xuân H1 nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn của vợ chồng còn có khả năng hàn gắn, nên không đồng ý ly hôn với chị Bùi Thị Thúy H.

+ Về con chung: Có 03 người con chung là Nguyễn Xuân H2, sinh ngày 10/02/2015; Nguyễn Gia H3, sinh ngày 04/7/2016 và Nguyễn Vũ Hoàng B, sinh ngày 09/10/2023. Ly hôn, anh H1 yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng 03 người con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Tại phiên tòa:

+ Nguyên đơn chị Bùi Thị Thúy H: Giữ nguyên ý kiến và yêu cầu nêu trên.

+ Bị đơn anh Nguyễn Xuân H1: Xác định trong thời gian vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bản thân anh H1 có hành vi bạo lực gia đình đối với chị H và trong thời gian vợ chồng sống ly thân thì anh H1 không có biện pháp cụ thể nào để hàn gắn mâu thuẫn của vợ chồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự trong vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp “Ly hôn” và bị đơn cư trú tại xã B, tỉnh Gia Lai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai theo quy định của khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai về việc giải quyết vụ án:

+ Về hôn nhân: Căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Chấp nhận cho chị Bùi Thị Thúy H được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H1.

+ Về con chung: Căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Giao 03 người con chung là Nguyễn Xuân H2, sinh ngày 10/02/2015; Nguyễn Gia H3, sinh ngày 04/7/2016 và Nguyễn Vũ Hoàng B, sinh ngày 09/10/2023 cho anh Nguyễn Xuân H1 được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Xuân H1 không yêu cầu chị Bùi Thị Thúy H cấp dưỡng nuôi con, nên không xét.

+ Tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: Không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

+ Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 NQ 326 ngày 30/12/2016 của UBTWQH, chị H phải chịu án phí ly hôn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

*Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Đây là vụ kiện tranh chấp “Ly hôn” và người bị kiện cư trú tại thôn G, xã B, tỉnh Gia Lai. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Xuân Hòa kết H4 tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (Nay là Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Gia Lai) vào ngày 08/10/2014. Lời trình bày của chị H và anh H1 phù hợp với tài liệu, chứng cứ do chị H giao nộp là Giấy chứng nhận kết hôn số: 84/2014, quyển số 01//2014; nơi đăng ký: UBND xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; ngày đăng ký 08/10/2014 cấp cho Nguyễn Xuân H1 và Bùi Thị Thúy H (Bản chính). Nên hôn nhân của chị H và anh H1 là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Chị Bùi Thị Thúy H cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng trầm trọng kéo dài nhưng không có biện pháp khắc phục, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Xuân H1. Anh Nguyễn Xuân H1 cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn của vợ chồng còn có khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân vẫn còn, nên không đồng ý ly hôn với chị Bùi Thị Thúy H.

Anh Nguyễn Xuân H1 yêu cầu được đoàn tụ, nhưng anh H1 thừa nhận mâu thuẫn của vợ chồng kéo dài không có biện pháp cụ thể nào để hàn gắn và vợ chồng sống ly thân với nhau từ tháng 10/2025 cho đến nay. Điều này cho thấy hôn nhân giữa chị H và anh H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu có duy trì cũng không đem lại kết quả. Điều này phù hợp với thực tế và phù hợp với kết quả xác minh tình trạng hôn nhân của vợ chồng anh H1, chị H. Do đó, chấp nhận cho chị Bùi Thị Thúy H được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H1 là có căn cứ, phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Có 03 người con là Nguyễn Xuân H2, sinh ngày 10/02/2015; Nguyễn Gia H3, sinh ngày 04/7/2016 và Nguyễn Vũ Hoàng B, sinh ngày 09/10/2023. Lời trình bày của chị H và anh H1 phù hợp tài liệu, chứng cứ do chị H giao nộp là Trích lục khai sinh của Nguyễn Xuân H2, sinh ngày 10/02/2015 (bản sao); Trích lục khai sinh của Nguyễn Gia H3, sinh ngày 04/7/2016 (bản sao) và Giấy khai sinh của Nguyễn Vũ Hoàng B, sinh ngày 09/10/2023 (bản sao).

Chị H và anh H1 đều xác định hiện nay 03 người con chung là Nguyễn Xuân H2, Nguyễn Gia H3 và Nguyễn Vũ Hoàng B đang sống với anh H1, sức khoẻ bình thường.

Ly hôn, chị H và anh H1 thoả thuận thống nhất giao 03 người con chung là Nguyễn Xuân H2, Nguyễn Gia H3 và Nguyễn Vũ Hoàng B cho anh Nguyễn Xuân H1 được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý.

Xét việc thoả thuận về nuôi con chung của chị H và anh H1 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với thực tế, phù hợp với nguyện vọng của con chung

và phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận là giao 03 người con chung Nguyễn Xuân H2, Nguyễn Gia H3 và Nguyễn Vũ Hoàng B cho anh Nguyễn Xuân H1 được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Xuân H1 không yêu cầu chị Bùi Thị Thúy H cấp dưỡng nuôi con, nên không xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bên kia. Khi cần thiết chị H, anh H1 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Xuân H1 đều không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc chị Bùi Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006666 ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị H đã nộp xong.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bùi Thị Thúy H.

1. Về hôn nhân: Cho chị Bùi Thị Thúy H được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H1.

2. Về con chung: Có 03 người con chung là Nguyễn Xuân H2, sinh ngày 10/02/2015; Nguyễn Gia H3, sinh ngày 04/7/2016 và Nguyễn Vũ Hoàng B, sinh ngày 09/10/2023.

2.1. Giao 03 người con chung là Nguyễn Xuân H2, Nguyễn Gia H3 và Nguyễn Vũ Hoàng B cho anh Nguyễn Xuân H1 được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Xuân H1 không yêu cầu chị Bùi Thị Thúy H cấp dưỡng nuôi con, nên không xét.

2.3. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bên kia. Khi cần thiết chị H, anh H1 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Xuân H1 đều không yêu cầu, nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Bùi Thị Thúy H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số : 0006666 ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Bùi Thị Thúy H đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 3-Gia Lai;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Bình Dương;
- Lưu VP- HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Bá Tùng**